

Số: 132/ĐA-UBND

An Giang, ngày 18 tháng 02 năm 2025

ĐỀ ÁN

**Thành lập Sở Xây dựng tỉnh An Giang
trên cơ sở hợp nhất Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải**

Phần I

SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT

Trên cơ sở đánh giá thực trạng về tổ chức bộ máy, những hạn chế, khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chủ trương của Đảng, việc tiếp tục thực hiện sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức bộ máy đồng bộ, giảm bớt đầu mối, quy mô các phòng bên trong cho phù hợp, chức năng, nhiệm vụ không rời rạc, không trùng lặp, không chồng chéo; tạo sự đồng bộ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Sở, sự chuyên môn hóa trong công tác tham mưu; gắn với tinh giản biên chế công chức, xây dựng đội ngũ công chức, nâng lên về phẩm chất chính trị đạo đức, trình độ, năng lực.

Việc thành lập Sở Xây dựng tỉnh An Giang trên cơ sở hợp nhất Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải là yêu cầu cần thiết; theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phù hợp chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định vị trí việc làm và biên chế công chức;

Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Thông tư số 03/2022/TT-BXD ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa; Thông tư số 61/2024/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa;

Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Công văn số 05/CV-BCĐTKNQ18 ngày 12 tháng 01 năm 2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Công văn số 7968/BNV-CCVC ngày 08 tháng 12 năm 2024 của Bộ Nội vụ về định hướng xây dựng phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc chế độ hợp đồng lao động khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính;

Kế hoạch số 210-KH/TU, ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tỉnh An Giang;

Stt	Tổ chức	Biên chế công chức/số lượng người làm việc giao	HĐLĐ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	Có mặt đến thời điểm tháng 01/2025		Lãnh đạo		Ghi chú
				Công chức/ng	HĐLĐ theo Nghị định số	Cấp trưởng	Cấp phó	

		năm 2025		ười làm việc	111/2022/NĐ-CP			
I	Tổ chức hành chính							
1	Ban Giám đốc	4	-	4	-	1	3	
2	Văn phòng	8	4	8	4	1	1	
3	Thanh tra	4	-	4	-	1	1	
4	Phòng Quy hoạch - Kiến trúc	7	-	7	-	1	1	
5	Phòng Kinh tế, Vật liệu xây dựng - Quản lý xây dựng	8	-	8	-	1	2	
6	Phòng Quản lý nhà, thị trường bất động sản và Hạ tầng kỹ thuật	8	-	8	-	1	2	
7	Phòng Giám định xây dựng	8	-	8	-	1	2	
Tổng số		47	04	47	04	07	12	
II	Đơn vị sự nghiệp công lập							
1	Trung tâm Tư vấn và Kiểm định xây dựng	52	-	46	02	1	2	Mức độ tự chủ (nhóm 1)
Tổng số		52	-	46	02	1	2	

1.2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

1.2.1. Vị trí, chức năng

Sở Xây dựng tỉnh An Giang là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Quy hoạch xây dựng; kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và theo phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Sở Xây dựng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Xây dựng.

1.2.2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện theo Thông tư số 03/2022/TT-BXD ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.

1.3. Cơ sở vật chất, tài chính

1.3.1. Cơ sở vật chất

- Trụ sở làm việc: Số 99, đường Trần Quang Diệu, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.
- Xe ô tô, trang thiết bị phục vụ công việc.

1.3.2. Tài chính

Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ; Thông tư số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính.

Đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp hàng năm; nguồn thu phí, lệ phí; nguồn thu dịch vụ, sự nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Sở Giao thông vận tải

2.1. Tổ chức bộ máy, biên chế

2.1.1. Tổ chức bộ máy

- a) Lãnh đạo Sở gồm 02 Phó Giám đốc.
- b) Phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Chi cục và tương đương: 08 phòng gồm:
 - Văn phòng;
 - Thanh tra;
 - Phòng Kế hoạch - Tài chính;
 - Phòng Quản lý Vận tải, phương tiện và người lái;
 - Phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng giao thông;
 - Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông;
 - Cảng vụ Đường thủy nội địa An Giang;
 - Văn phòng Ban An toàn giao thông.
- c) Đơn vị sự nghiệp công lập: 04 đơn vị
 - Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp giao thông vận tải An Giang;

Căn cứ Quyết định số 2040/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2025, trong đó:

- Số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư là 378 người (*có mặt 363 viên chức và 31 hợp đồng lao động*).

[illegible]

Stt	Tổ chức	Biên chế công chức/số lượng người làm việc giao năm 2025	HDLĐ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	Có mặt		Lãnh đạo		Ghi chú
				Công chức/người làm việc	HDLĐ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	Cấp trưởng	Cấp phó	
1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp giao thông vận tải	275		273	11	1	3	Mức độ tự chủ (nhóm 1)
2	Trung tâm Đăng kiểm Phương tiện thủy, bộ	38		38	3	1	2	Mức độ tự chủ (nhóm 1)
3	Bến xe khách Châu Đốc	35		32	17	1	1	Mức độ tự chủ (nhóm 1)
4	Ban quản lý bảo trì đường bộ	30		20		1		Mức độ tự chủ (nhóm 2)
Tổng số		378		363	31	4	06	

2.2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

2.2.1. Vị trí, chức năng

Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: đường bộ, đường thủy nội địa; vận tải; an toàn giao thông; quản lý, khai thác, duy tu, bảo trì hạ tầng giao thông đô thị, gồm: cầu đường bộ, hệ phố, đường phố, dải phân cách, hệ thống biển báo hiệu đường bộ, đèn tín hiệu điều khiển giao thông, bến xe, bãi đỗ xe trên địa bàn.

Sở Giao thông vận tải có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Giao thông vận tải.

2.2.2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giao thông vận tải thực hiện theo Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa.

2.3. Cơ sở vật chất, tài chính

2.3.1. Cơ sở vật chất

- Trụ sở làm việc: Số 01, Lý Thường Kiệt, Phường Mỹ Bình, TP Long Xuyên, An Giang:

- Trụ sở làm việc: Số 1053, Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. (của Thanh tra Sở Giao thông vận tải, trong đó gồm 11 đội).

Giấy Chứng nhận quyền sử dụng số CT22058 ngày 01/4/2021 do Sở TNMT cấp (QĐ số 2162/QĐ-UBND ngày 19/11/2010 phê duyệt dự án trụ sở Sở KH-ĐT- Sở GTVT- Giấy phép xây dựng số 686/GPXD-SXD ngày 04/4/2014 của Sở Xây dựng). Tổng diện tích đất: 868,25 m² (trong đó Ban An toàn giao thông tỉnh sử dụng 209,35 m²)

(Đính kèm biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 03/4/2024)

Tổng diện tích đất: 1.421 m² (lấy theo giấy đất cũ) (Đính kèm biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 02/4/2024).

Tài sản khác (xe ô tô, máy móc thiết bị văn phòng. ..khác) với tổng nguyên giá: 3.677.120.969 đồng.

Các trang thiết bị, phương tiện làm việc được mua sắm, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật.

2.3.2. Tài chính

Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của chính phủ; Thông tư số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính.

Đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp hàng năm; nguồn thu phí, lệ phí; nguồn thu dịch vụ, sự nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

II. HOẠT ĐỘNG

1. Sở Xây dựng

Với vai trò là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, trong những năm qua ngành xây dựng đã tích cực tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về xây dựng; thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh

vực phụ trách; thực hiện tốt sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh. Cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc tương đối ổn định, đảm bảo hoàn thành tốt khối lượng công việc được giao.

Tuy tổ chức bộ máy ổn định đảm bảo hoạt động nhưng chưa đáp ứng yêu cầu, một vài chức năng, nhiệm vụ còn chồng chéo, chưa cụ thể, thiếu đồng bộ; từ đó chưa phát huy hết năng suất, hiệu quả hoạt động.

2. Sở Giao thông vận tải

Với vai trò là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, trong những năm qua ngành giao thông vận tải đã tích cực tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về giao thông vận tải; Hoạt động của cơ quan đã từng bước ổn định, nề nếp; đúng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao; thực hiện các Chương trình, Kế hoạch dài hạn, ngắn hạn, hàng năm theo các lĩnh vực quản lý ngành, thực hiện - hoàn thành các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giao thông vận tải giao, ủy quyền; Công tác phối hợp với các Sở ngành, các địa phương thực hiện các tác nghiệp theo chức trách, nhiệm vụ được giao; Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc hàng năm đều hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao, đảm bảo doanh thu, lợi nhuận; nộp ngân sách, nộp thuế đủ, đúng thời gian quy định; có tích lũy, đầu tư phát triển; đời sống, thu nhập của viên chức và người lao động làm việc tại đơn vị được đảm bảo, ổn định. Tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức tương đương Chi cục, đơn vị sự nghiệp có cơ cấu hợp lý, đội ngũ công chức, viên chức có phẩm chất, chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm, đáp ứng tốt yêu cầu công việc, nhiệm vụ được giao.

Phần III

NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP SỞ XÂY DỰNG TỈNH AN GIANG TRÊN CƠ SỞ HỢP NHẤT SỞ XÂY DỰNG VÀ SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

I. MỤC TIÊU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG QUẢN LÝ

1. Mục tiêu

Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giảm đầu mối, giảm cấp trung gian; tổ chức hợp lý các sở đa ngành, đa lĩnh vực; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giảm chi thường xuyên và góp phần cải cách chính sách tiền lương.

Sắp xếp giảm 01 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; giảm 05 phòng chuyên môn, nghiệp vụ (*từ 14 phòng còn 09 phòng*) trong đó có 02 phòng tương đồng chức năng nhiệm vụ (*Văn phòng Sở và Thanh tra Sở*) và giảm 03 phòng do sắp xếp tinh gọn bộ máy, tỷ lệ 35,71%; giảm 01 đơn vị sự nghiệp

công lập do chuyển Bến xe khách Châu Đốc về trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc.

2. Phạm vi, đối tượng quản lý

2.1. Phạm vi: Hoạt động theo ngành, lĩnh vực được phân công trong phạm vi tỉnh và theo quy định pháp luật.

2.2. Đối tượng quản lý: Các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước của Sở.

II. LOẠI HÌNH VÀ TÊN GỌI

1. Loại hình: là cơ quan chuyên môn (*tổ chức hành chính*) thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

2. Tên gọi: Sở Xây dựng tỉnh An Giang.

III. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

1. Vị trí và chức năng

Sở Xây dựng là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Xây dựng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế, công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Thực hiện theo Thông tư số 03/2022/TT-BXD ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa; Thông tư số 61/2024/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa và Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (*sau khi có hướng dẫn mới, sẽ tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương*).

3. Cơ cấu tổ chức

3.1. Lãnh đạo Sở: Giám đốc và các Phó Giám đốc.

3.2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương: 09 phòng, gồm:

- (1) Văn phòng.
- (2) Thanh tra.
- (3) Phòng Kế hoạch - Tài chính.
- (4) Phòng Quản lý hạ tầng.
- (5) Phòng Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng.
- (6) Phòng Kiến trúc - Quy hoạch và Đô thị.
- (7) Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản.
- (8) Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái.
- (9) Cảng vụ đường Thủy nội địa tỉnh An Giang.

3.3. Đơn vị sự nghiệp công lập: 04 đơn vị (*Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức lại có Đề án riêng theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP*): Giữ nguyên trạng 04 đơn vị như sau:

- (1) Trung tâm Tư vấn và Kiểm định xây dựng;
- (2) Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy, bộ An Giang;
- (3) Ban Quản lý Bảo trì đường bộ;
- (4) Trung tâm giáo dục nghề nghiệp giao thông vận tải An Giang.

Riêng Bến xe khách Châu Đốc sẽ chuyển về trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc.

IV. BÁO CÁO GIẢI TRÌNH VỀ VIỆC ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHÍ THÀNH LẬP TỔ CHỨC THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT

Việc thành lập Sở Xây dựng tỉnh An Giang đảm bảo đúng điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền quy định tại Nghị định số 158/2018/NĐ-CP; bảo đảm không vượt khung số lượng tổ chức theo quy định của Chính phủ; có cơ sở pháp lý, đáp ứng các tiêu chí thành lập theo quy định của pháp luật; có phạm vi, đối tượng quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực hoặc lĩnh vực quản lý nội bộ của tổ chức hành chính; có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn không chồng chéo với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức hành chính khác; loại hình và quy mô tổ chức hành chính được thành lập phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức và yêu cầu cải cách hành chính nhà nước.

Đáp ứng về cơ cấu tổ chức của Sở theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP: tiêu chí thành lập phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc sở; tiêu chí thành lập Văn phòng thuộc sở; có chức năng, nhiệm vụ tham mưu về quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của sở; khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí tối thiểu 05 biên chế công chức đối với phòng thuộc sở.

V. DỰ KIẾN VỊ TRÍ VIỆC LÀM, BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM, CƠ CẤU CÔNG CHỨC THEO NGẠCH, ĐẢM BẢO PHÙ HỢP VỚI CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN; TRỤ SỞ LÀM VIỆC, TRANG THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN LÀM VIỆC VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH CẦN THIẾT ĐỂ ĐẢM BẢO CHO TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH HOẠT ĐỘNG SAU KHI THÀNH LẬP

1. Dự kiến vị trí việc làm

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 06/2024/TT-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 11/2023/TT-BXD ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Xây dựng; Thông tư số 42/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành giao thông vận tải trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực giao thông vận tải;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở, số biên chế được cấp có thẩm quyền giao là 148 biên chế công chức, tổng số vị trí việc làm của Sở Xây dựng được xác định là 83 vị trí, cụ thể như sau:

- 1.1. Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: 14 vị trí.
- 1.2. Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành: 37 vị trí.
- 1.3. Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung: 28 vị trí.
- 1.4. Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 04 vị trí.

2. Dự kiến biên chế

Dự kiến tổng biên chế công chức của Sở Xây dựng là **148** biên chế công chức và 07 hợp đồng lao động (*nằm trong tổng biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao*). Tùy tình hình thực tiễn, lộ trình tinh giản biên chế theo quy định, hằng năm Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ ban hành quyết định giao biên chế phù hợp, cụ thể như sau:

Stt	Tổ chức	Biên chế công chức/số lượng người làm việc giao năm 2025	HDLĐ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	Lãnh đạo		Ghi chú
				Cấp trưởng	Cấp phó	
I	Tổ chức hành chính	148	7	10	25	
1	Ban Giám đốc	6		1	5	
2	Phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương	142	7	9	20	
2.1	Văn phòng	15	7	1	3	
2.2	Thanh tra	46		1	2	
2.3	Phòng Quản lý hạ tầng	12		1	2	
2.4	Phòng Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng	20		1	3	
2.5	Phòng Kiến trúc – Quy hoạch và Đô thị	9		1	2	
2.6	Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	8		1	2	
2.7	Phòng Kế hoạch – Tài chính	8		1	2	
2.8	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	12		1	2	
2.9	Cảng vụ đường Thủy nội địa	12		1	2	
II	Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	395	16	04	08	
1	Trung tâm Tư vấn và Kiểm định xây dựng	52	02	1	3	Mức độ tự chủ (nhóm 1)
2	Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy, bộ An Giang	38	03	1	2	Mức độ tự chủ (nhóm 1)
3	Ban Quản lý Bảo trì đường bộ	30	-	1	-	Mức độ tự chủ (nhóm 2)
4	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp giao thông vận tải An Giang	275	11	1	3	Mức độ tự chủ (nhóm 1)

3. Cơ cấu công chức theo ngạch

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức; Thông tư số 04/2024/TT-BNV ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch

công chức; Căn cứ danh mục vị trí việc làm và số lượng biên chế công chức bố trí theo từng vị trí việc làm, Sở xác định tỷ lệ % công chức giữ ngạch chuyên viên chính, ngạch chuyên viên hoặc ngạch khác còn lại theo quy định (*trong đó tỷ lệ % công chức giữ ngạch chuyên viên chính không vượt quá 40% trong tổng số biên chế được giao, không bao gồm số biên chế đảm nhiệm các vị trí lãnh đạo, quản lý*).

4. Trụ sở làm việc, trang thiết bị và phương tiện làm việc

4.1. Trụ sở làm việc: Số 99, đường Trần Quang Diệu, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Tiếp nhận Trụ sở làm việc của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại số 97, đường Trần Quang Diệu, khóm Tây Khánh 1, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

4.2. Trang thiết bị, phương tiện làm việc: Sau khi sắp xếp tổ chức lại, căn cứ vào số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao sắp xếp, bố trí lại trang thiết bị, phương tiện làm việc phù hợp với quy định hiện hành và tiến hành thanh lý trang thiết bị, phương tiện làm việc hư hỏng (*nếu có*).

5. Cơ chế tài chính

Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ; Thông tư số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính.

Đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp hàng năm; nguồn thu phí, lệ phí; nguồn thu dịch vụ, sự nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP VÀ LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ XÂY DỰNG

1. Phương án thành lập

Thành lập Sở Xây dựng trên cơ sở tiếp nhận nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ của 02 Sở trước khi hợp nhất. Sau khi cấp có thẩm quyền ban hành Đề án và

quyết định thành lập thì Sở Xây dựng tiến hành triển khai thực hiện công tác sắp xếp trụ sở, nhân sự, trang thiết bị để đưa cơ quan vào hoạt động ngay.

1.1. Phương án xử lý về tổ chức bộ máy

- Hợp nhất 02 Văn phòng của 02 Sở.
- Hợp nhất 02 Thanh tra của 02 Sở.
- Thành lập Phòng Quản lý hạ tầng trên cơ sở Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông (*Sở Giao thông vận tải*) và lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật thuộc Phòng Quản lý nhà, thị trường bất động sản và Hạ tầng kỹ thuật (*Sở Xây dựng*) và Văn phòng Ban An toàn giao thông.
- Thành lập Phòng Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng trên cơ sở Phòng Kinh tế, Vật liệu xây dựng - Quản lý xây dựng với một phần lĩnh vực chuyên môn thuộc Phòng Giám định xây dựng (*Sở Xây dựng*) và Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông (*Sở Giao thông vận tải*).
- Phòng Kiến trúc - Quy hoạch và Đô thị (*đổi tên từ Phòng Quy hoạch - Kiến trúc*).
- Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản: chuyển lĩnh vực quản lý Hạ tầng kỹ thuật từ Phòng Quản lý nhà, thị trường bất động sản và Hạ tầng kỹ thuật về Phòng Quản lý hạ tầng.
- Giữ và chuyển nguyên trạng gồm: Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái; Cảnh vụ đường Thủy nội địa;
- Tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải về trực thuộc Sở Xây dựng.

1.2. Phương án xử lý về nhân sự

- Đối tượng thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (*Giám đốc, Phó Giám đốc*): Trước mắt, số lượng cấp phó của cơ quan sau sắp xếp, có thể cao hơn quy định. Tuy nhiên, Sở sẽ sắp xếp giảm số lượng cấp phó để bảo đảm đúng số lượng theo quy định chung trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thành lập Sở có hiệu lực và thực hiện theo chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Đối với Trưởng, Phó trưởng phòng và tương đương trực thuộc sở thực hiện theo khoản 2 Điều 20 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, quy định: “*Cán bộ, công chức, viên chức do sắp xếp tổ chức thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm, bầu cử vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng đến hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm hoặc hết nhiệm kỳ bầu cử. Trường hợp đã giữ chức vụ theo thời hạn được bổ nhiệm hoặc nhiệm kỳ bầu cử còn dưới 06 tháng thì được bảo lưu 06 tháng*”.
- Đối với nhân sự còn lại thuộc thẩm quyền của cơ quan sau khi thành lập thực hiện bố trí phù hợp với nhiệm vụ của công chức, viên chức đang đảm nhiệm trước khi thực hiện sắp xếp tổ chức, trường hợp không còn nhiệm vụ thì có thể bố

trí sang vị trí khác phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ hoặc giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo quy định.

- Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và theo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

1.3. Phương án xử lý về tài chính, đất đai và các vấn đề khác

Việc xử lý tài sản, tài chính khi hợp nhất đối với cơ quan hành chính nhà nước thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2. Lộ trình triển khai hoạt động của Sở Xây dựng

Sau khi Đề án được ban hành, trong thời gian 90 ngày kể từ ngày Nghị quyết thành lập có hiệu lực, Sở thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tiến hành giao nộp mẫu con dấu của Sở Giao thông vận tải cho cơ quan Công an theo quy định; xây dựng dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, Đề án vị trí việc làm trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; thực hiện giao biên chế, số lượng người làm việc tại các phòng, chi cục và tương đương; thực hiện điều động, bổ nhiệm công chức, viên chức tại các phòng, Chi cục và tương đương, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở theo quy định. Chỉ đạo Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập (*nhóm 2*) phê duyệt số lượng người làm việc thuộc đơn vị; sắp xếp, bố trí viên chức của đơn vị.

- Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thực hiện:

+ Xây dựng đề án tổ chức lại và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt (*trong thời gian Đề án được xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, các đơn vị sự nghiệp công lập vẫn tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Quyết định đã được cơ quan cấp có thẩm quyền phê duyệt trước đó*).

+ Xây dựng dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, Đề án vị trí việc của các đơn vị và trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

Phần IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, tạo sự thống nhất trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy.

Khẩn trương triển khai thực hiện Đề án ngay sau khi Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh có hiệu lực; thực hiện việc sử dụng, quản lý công chức theo vị trí việc làm; đồng thời đảm bảo việc thực hiện tinh giản biên chế theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng, Cảng vụ đường thủy

nội địa An Giang theo thủ tục rút gọn để đảm bảo sau khi được thành lập có thể hoạt động được ngay, không bị gián đoạn.

Chủ động xây dựng các Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Sắp xếp lại nhân sự cho phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn; đồng thời rà soát thực hiện tinh giản biên chế hoặc chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

Chủ động rà soát các văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy; tổng hợp kết quả rà soát báo cáo về Sở Tư pháp đề xuất phương án xử lý.

2. Sở Nội vụ

Hướng dẫn, thẩm định quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở; các Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo quy định.

Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chuyển biên chế công chức, viên chức theo quy định.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định đối tượng đủ điều kiện thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và các quy định hiện hành.

3. Sở Tư pháp

Hướng dẫn, thẩm định Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở, ngành có liên quan, tham mưu cấp thẩm quyền về phương án xử lý tài chính và tài sản của các cơ quan, đơn vị theo quy định pháp luật.

Đề án này thay thế Đề án số 96/ĐA-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thành lập Sở Xây dựng tỉnh An Giang trên cơ sở hợp nhất Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải./.

Nơi nhận:

- Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mừng

